MATHEMATICS

Exercise No 6 **: Ôn tập cuối năm**

Teacher **: Nguyễn Thị Hậu**

Bài 1. Tính 19,72: 5,8.

Bài 2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm sau: 302ha = ...km^2.

Bài 3. Một hình tam giác có độ dài đáy là 5,6cm ; chiều cao 4,8cm. Diện tích của hình tam giác đó là:

(cm^2).

Bài 4. Một hình thang có tổng độ dài hai đáy là 10,8dm ; chiều cao là 75cm. Diện tích của hình thang đó là:

(dm^2).

Bài 5. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống

a) 99 x 0,0001 = 0,0099

b) 0,345 : 0,1 = 3,45

c) 1,203 : 0,01 = 0,01203.

LIVEWORKSHEETS

Bài 6. Tìm x, biết: x + 12,96 = 3,8 x 5,6.

x = ☐

Bài 7. Tìm x, biết: 312 : x = 100 – 99,2.

x = ☐

Bài 8. Một nền căn phòng hình chữ nhật được lát kín bằng 80 tấm gạch hình vuông có cạnh 5dm. Tính diện tích nền nhà đó.

☐ (m^2).

Bài 9. Một hình tròn có chu vi là 16,328cm. Bán kính của hình tròn đó là bao nhiêu?

☐ (cm).

Bài 10. Một khối kim loại hình lập phương có thể tích 2,45cm^3 nặng 18,62g. Hỏi khối kim loại cùng chất có thể tích 3,5cm^3 cân nặng bao nhiêu gam?

☐ (gam).

Bài 11. Một trường tiểu học có 600 học sinh, số học sinh nữ chiếm 55% số học sinh toàn trường. Số học sinh nam của trường tiểu học đó là bao nhiêu bạn?

☐ (bạn).

Bài 12. Một ô tô khởi hành từ Ninh Bình lúc 7 giờ 30 phút và đến Hà Nội lúc 9 giờ với vận tốc 63 km/giờ. Hỏi quãng đường từ Ninh Bình đến Hà Nội dài bao nhiêu ki-lô-mét?

☐ (km).

Bài 13. Một cái hộp có chứa 120 viên bi gồm 15 viên bi màu đỏ, 28 viên bi màu xanh, 41 viên bi màu tím và 36 viên bi màu vàng. Nếu không nhìn vào hộp thì cần phải lấy ra ít nhất bao nhiêu viên bi để chắc chắn số bi lấy ra có đủ cả bốn màu?

☐ (viên).

LIVEWORKSHEETS

Bài 14. Một người gửi tiết kiệm 20 000 000 đồng với lãi suất 0,6% mỗi tháng. Hỏi sau một tháng người đó nhận được bao nhiêu tiền lãi ?

(đồng).

Bài 15. Tính tỉ số phần trăm của hai số 60 và 24.

Bài 16. Tám đơn vị , sáu phần mười, năm phần trăm viết thành số thập phân là:

Bài 17. Một hình được tạo bởi 4 hình lập phương bằng nhau, cạnh của mỗi hình lập phương là 2,5cm. Thể tích của hình đó là:

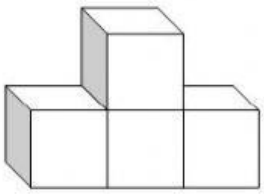

(cm^3).

Bài 18. Biết thể tích của một hình lập phương bằng 27 cm^3. Diện tích toàn phần của hình lập phương đó là:

(cm^2).

Bài 19. Một ô tô đi từ tỉnh A lúc 6 giờ 15 phút và đến tỉnh B lúc 8 giờ 55 phút. Giữa đường ô tô nghỉ 25 phút. Ô tô đi với vận tốc 45km/giờ. Tính quãng đường từ tỉnh A đến tỉnh B.

(km).

Bài 20. Một ô tô đi quãng đường AB dài 120 km mất 2 giờ 30 phút. Vận tốc ô tô là:

(km/giờ).

LIVEWORKSHEETS

Bài 21. Một người đi bộ từ A lúc 6 giờ với vận tốc 5km/giờ. Đến 8 giờ 30 phút, một người đi xe đạp cũng xuất phát từ A đuổi theo với vận tốc gấp 3 lần người đi bộ. Hỏi hai người gặp nhau lúc mấy giờ?

[ ] giờ [ ] phút.

Bài 22. Một ô tô và một xe máy khởi hành cùng một lúc và đi ngược chiều nhau. Ô tô đi từ A với vận tốc 44,5 km/giờ, xe máy đi từ B với vận tốc 35,5 km/giờ. Sau 1 giờ 30 phút ô tô và xe máy gặp nhau tại C. Hỏi quãng đường AB dài bao nhiêu ki-lô-mét?

[ ] (km).

Bài 23. Một hình vuông có chu vi 10dm và có diện tích bằng diện tích của một hình tam giác có chiều cao 5dm. Tính độ dài cạnh đáy của hình tam giác đó.

[ ] (dm).

Bài 24. Một tấm bìa hình bình hành có cạnh đáy là 6,5dm, chiều cao tương ứng kém cạnh đáy là 2,25dm. Tính diện tích tấm bìa hình bình hành đó.

[ ] (m^2).

Bài 25. Tính: 23,5 x 3,2 + 23,5 x 6,8.

[ ]

LIVEWORKSHEETS